

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 12-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Mạnh

Ông Bùi Đức Khoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo tại điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng:

Nguyễn Tâm L, sinh năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 5, xã L, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị Á (đã chết) và 01 con;

Tiền án: Bản án số 103/HSST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Nguyễn Tâm L 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 8.000.000đồng), bồi thường cho bị hại 4000.000đồng và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/2022, thi hành xong khoản án phí ngày 26/5/2021, chưa bồi thường 4.000.000đồng cho người bị hại (chưa xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/9/2023 đến ngày 22/9/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn Q, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Đông, xã Dương Q, huyện T, thành phố H; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đồng Văn T, anh Hoàng Đắc T, anh Nguyễn Thế T.

- *Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng còn có:*

Bà Nguyễn Thị Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Ông Phạm Thế Duyệt - Kiểm tra viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Các ông Nguyễn Quang Duy, Vũ Biên Cường, Phạm Sơn Nguyên, Lê Đức Anh, Hoàng Đắc Tài - Cán bộ Đội cảnh sát hỗ trợ tư pháp Công an huyện Thủy Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/9/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên phối hợp với Công an xã Dương Quan đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Tây Giữa, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tâm L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn Q. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Quang 01 túi túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo gắn sim số 0971.707.794 và số tiền 500.000 đồng; Thu giữ của Linh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo gắn 02 sim số 0862.700.529 và số 0795.259.345, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade gắn biển kiểm soát 15G1-406.76 đã qua sử dụng, kiểm tra xe không thu giữ gì. Tổ công tác đã đưa các đối tượng trên cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Dương Quan lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét nơi ở của L tại thôn 5, xã Liên K, huyện T không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Khám xét khẩn cấp phòng nghỉ số 03 của nhà nghỉ Gió Nam thuộc thôn H, xã L, huyện T do Nguyễn Tâm L thuê trọ, Cơ quan Công an thu giữ: tại ngăn kéo tủ kê sát đầu giường trong phòng trọ của Linh có 02 túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm và 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 ống hút nhựa màu trắng dài 06cm một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn và 05 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm.

Tại bản Kết luận giám định số 741/KL-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Q là ma túy, có khối lượng 0,02 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng thu giữ tại nơi trọ của L là ma túy, có khối lượng 0,53gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tâm L khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng nên Linh nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2023, L một mình sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 1.050.000 đồng. Mua được ma túy, L mang về nhà chia nhỏ thành 05 túi ma túy đá để bán với giá 500.000 đồng/01 túi và còn dư ra một phần ma túy đá không đủ đóng thành 01 túi để bán nên L cho vào 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm mục đích khi nào có người mua túi ma túy giá 600.000 đồng sẽ cho phần ma túy trên vào túi ma túy đã đóng. Cách thức L liên lạc bán ma túy với các đối tượng nghiện qua điện thoại, hai bên thỏa thuận số lượng, giá cả, địa điểm. L đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, cụ thể:

- *Lần thứ nhất:* khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/9/2023, tại khu vực cây xăng xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, L bán cho Lê Văn Q và Hoàng Đắc T, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn 6, xã K, huyện T 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 12/9/2023, tại khu vực ngã 4, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, L bán cho Lê Văn Q và Nguyễn Thế T, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn 2, xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng.

- *Lần thứ ba:* Ngày 14/9/2023, L đến nhà nghỉ Gió Nam thuê phòng trọ số 03 để ở đồng thời mang toàn bộ số ma túy còn lại đến phòng trọ cất giấu để bán. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 18/9/2023, L đang ở nhà nghỉ thì nhận được điện thoại của Lê Văn Q gọi hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng và hẹn đến công làng Tả Quan, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên để giao dịch, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-406.76 mang theo ma túy đến điểm hẹn gặp Quang. Tại đây, L bán cho Q 01 túi ma túy đá, Q chưa kịp đưa tiền trả L thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKSTN ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Tâm L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên; nhất trí về tội danh Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tâm L từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2023. Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch

thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 741MT/PC09 chứa 0,44gam ma túy Methamphetamine, vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 ống hút nhựa và 05 vỏ túi nilon, sim số 0971.707.794 thu giữ của Quang, 02 sim số 0862.700.529, số 0795.259.345 thu giữ của Linh; Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng thu giữ của Lê Văn Q; Truy thu số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng của Nguyễn Tâm L để sung quỹ nhà nước; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của Lê Văn Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của Nguyễn Tâm L. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/9/2023 đến 18/9/2023, Nguyễn Tâm L đã nhiều lần (03 lần) bán trái phép chất ma túy cho nhiều người (Lê Văn Q, Hoàng Đắc T, Nguyễn Thế T), bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang vào ngày 18/9/2023 tại xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Lượng ma túy Công an thu giữ là 0,55gam (=0,02+0,53), là loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của Nguyễn Tâm L đủ cơ sở cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục, răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4] Bị cáo L có 01 tiền án: Bản án số 103/HSST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Nguyễn Tâm L 12 tháng tù về tội Trộm cắp

tài sản (giá trị tài sản 8.000.000đồng), bồi thường cho bị hại 4.000.000đồng và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/2022, thi hành xong khoản án phí ngày 26/5/2021, nhưng chưa bồi thường 4.000.000đồng cho người bị hại nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 phong bì niêm phong số 741MT/PC09 chứa 0,44gam ma túy Methamphetamine, vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 ống hút nhựa và 05 vỏ túi nilon đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý, được xác định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Lê Văn Q là số tiền Q dùng để mua ma túy nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7.3] Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Tâm L thu được từ việc bán ma túy ngày 05/9/2023 và ngày 12/9/2023 là khoản thu nhập bất chính nên cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[7.4] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen thu giữ của Nguyễn Tâm L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ thu giữ của Lê Văn Q là phương tiện Linh, Q dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

[7.5] Đối với 02 sim số 0862.700.529, số 0795.259.345 thu giữ của Nguyễn Tâm L và 01 sim số 0971.707.794 thu giữ của Lê Văn Quang là phương tiện Linh dùng để liên lạc với các đối tượng mua ma túy nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7.6] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade thu giữ của L, có số khung RLHJF6303FZ380411, số máy JF63E-1380455. Quá trình điều tra xác định xe mô tô có biển kiểm soát 14B1-391.70, đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987, nơi cư trú: khu 7, phường Hà An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng tháng 2/2018, anh Diệp đã bán chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn 6, xã Liên Hòa, thị xã Quảng Yên với giá 25.000.000 đồng. Ngày 02/8/2023, anh H điều khiển chiếc xe mô tô trên đến xã Liên Hòa thì bị trộm cắp mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã chuyển xe máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên để giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7.7] Đối với biển số 15G1-406.76 gắn trên xe mô tô thu giữ của L, quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: tổ dân phố Quyết Thành, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, chị T khai đã bán chiếc xe vào đầu năm 2016 cho người không quen biết ở xã Minh Tân với giá 21.000.000 đồng. Đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên tách ra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho L, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ, không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với Đồng Văn T đi cùng Lê Văn Q và có mặt tại nơi Quang mua ma túy. Quá trình điều tra xác định, Thanh không biết và không tham gia mua bán ma túy, Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với Lê Văn Q có hành vi mua ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hoàng Đắc T và Nguyễn Đăng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không thu giữ được ma túy. Q, T, T chưa có tiền án, tiền sự về các tội ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tâm L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tâm L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tâm L** 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18 tháng 9 năm 2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của bị cáo Nguyễn Tâm L 1.000.000 (một triệu) đồng để sung công quỹ Nhà Nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 741MT/PC09 chứa 0,44gam ma túy Methamphetamine, vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 ống hút nhựa, 05 vỏ túi nilon, 02 sim số 0862.700.529, số 0795.259.345 thu giữ của Nguyễn Tâm L và 01 sim số 0971.707.794 thu giữ của Lê Văn Q.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ của Lê Văn Q.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của Nguyễn Tâm L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của Lê Văn Quang.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, Phiếu nhập kho số NK2024/63 ngày 29 tháng 01 năm 2024 và Biên lai thu tiền số 0007959 ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

- Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Nguyễn Tâm L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng